

BẢNG GIÁ 3M

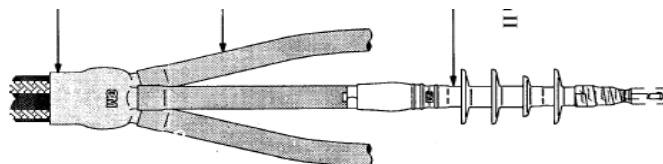
Năm 2019

**Đầu Cáp Co Ngụội 1 Pha 24kV Trong Nhà****24kV Indoor Cable Termination****QTII-4S-12 Series**

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm ²)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	QTII-4S-12-35	1C x 35	930,000
2	QTII-4S-12-50	1C x 50	930,000
3	QTII-4S-12-70	1C x 70	1,210,000
4	QTII-4S-12-95	1C x 95	1,220,000
5	QTII-4S-12-120	1C x 120	1,330,000
6	QTII-4S-12-150	1C x 150	1,330,000
7	QTII-4S-12-185	1C x 185	1,450,000
8	QTII-4S-12-240	1C x 240	1,730,000
9	QTII-4S-12-300	1C x 300	1,850,000
10	QTII-4S-12-400	1C x 400	2,890,000
11	QTII-4S-12-500	1C x 500	3,060,000
12	QTII-4S-12-630	1C x 630	3,180,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Đầu cáp đã bao gồm dầu cốt (1 lố)



Đầu Cáp Co Ngụội 3 Pha 24kV Trong Nhà

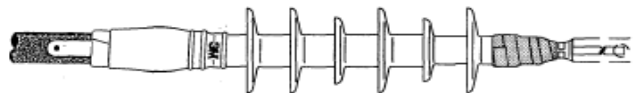
24kV Indoor Cable Termination

QTII-4S-32 Series

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm ²)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	QTII-4S-32-35	3C x 35	3,980,000
2	QTII-4S-32-50	3C x 50	3,980,000
3	QTII-4S-32-70	3C x 70	4,330,000
4	QTII-4S-32-95	3C x 95	4,330,000
5	QTII-4S-32-120	3C x 120	4,970,000
6	QTII-4S-32-150	3C x 150	5,140,000
7	QTII-4S-32-185	3C x 185	5,370,000
8	QTII-4S-32-240	3C x 240	6,180,000
9	QTII-4S-32-300	3C x 300	6,290,000
10	QTII-4S-32-400	3C x 400	8,430,000
11	QTII-4S-32-500	3C x 500	8,780,000
12	QTII-4S-32-630	3C x 630	9,960,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Đầu cáp đã bao gồm đầu cốt (1 lõi)

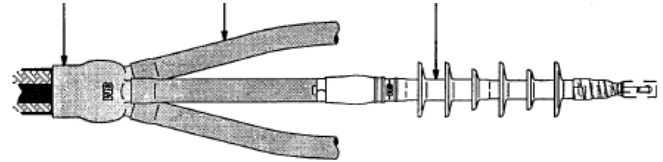
**Đầu Cáp Co Nguội 1 Pha 24kV Ngoài Trời****24kV Outdoor Cable Termination****QTII-6S-12 Series**

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm ²)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	QTII-6S-12-35	1C x 35	1,280,000
2	QTII-6S-12-50	1C x 50	1,280,000
3	QTII-6S-12-70	1C x 70	1,460,000
4	QTII-6S-12-95	1C x 95	1,460,000
5	QTII-6S-12-120	1C x 120	1,620,000
6	QTII-6S-12-150	1C x 150	1,620,000
7	QTII-6S-12-185	1C x 185	1,730,000
8	QTII-6S-12-240	1C x 240	2,190,000
9	QTII-6S-12-300	1C x 300	2,310,000
10	QTII-6S-12-400	1C x 400	3,410,000
11	QTII-6S-12-500	1C x 500	3,520,000
12	QTII-6S-12-630	1C x 630	3,700,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Đầu cáp đã bao gồm đầu cốt (1 lõi)

Đầu Cáp Co Nguội 3 Pha 24kV Ngoài Trời
24kV Outdoor Cable Termination

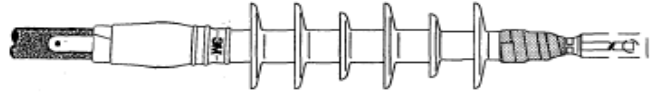


QTII-6S-32 Series

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm ²)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	QTII-6S-32-35	3C x 35	4,740,000
2	QTII-6S-32-50	3C x 50	4,740,000
3	QTII-6S-32-70	3C x 70	5,140,000
4	QTII-6S-32-95	3C x 95	5,260,000
5	QTII-6S-32-120	3C x 120	5,780,000
6	QTII-6S-32-150	3C x 150	5,950,000
7	QTII-6S-32-185	3C x 185	6,060,000
8	QTII-6S-32-240	3C x 240	6,470,000
9	QTII-6S-32-300	3C x 300	7,110,000
10	QTII-6S-32-400	3C x 400	8,950,000
11	QTII-6S-32-500	3C x 500	9,190,000
12	QTII-6S-32-630	3C x 630	10,690,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Đầu cáp đã bao gồm đầu cốt (1 lõi)



Đầu Cáp Co Ngụội 1 Pha 35kV Trong Nhà

35kV Indoor Cable Termination

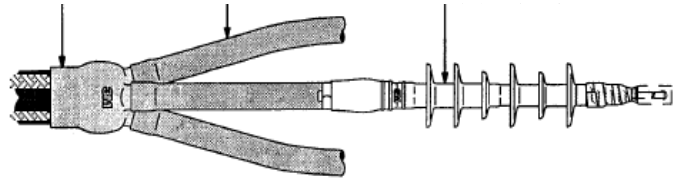
QTII-6S-13 Series

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm2)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	QTII-6S-13-35	1C x 35	1,620,000
2	QTII-6S-13-50	1C x 50	1,620,000
3	QTII-6S-13-70	1C x 70	1,620,000
4	QTII-6S-13-95	1C x 95	1,670,000
5	QTII-6S-13-120	1C x 120	1,970,000
6	QTII-6S-13-150	1C x 150	2,030,000
7	QTII-6S-13-185	1C x 185	2,140,000
8	QTII-6S-13-240	1C x 240	2,260,000
9	QTII-6S-13-300	1C x 300	3,290,000
10	QTII-6S-13-400	1C x 400	3,410,000
11	QTII-6S-13-500	1C x 500	3,520,000
12	QTII-6S-13-630	1C x 630	3,630,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Đầu cáp đã bao gồm đầu cốt (1 lõi)

Đầu Cáp Co Ngủội 3 Pha 35kV Trong Nhà
35kV Indoor Cable Termination
QTII-6S-33 Series



STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm ²)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	QTII-6S-33-35	3C x 35	5,900,000
2	QTII-6S-33-50	3C x 50	5,960,000
3	QTII-6S-33-70	3C x 70	6,300,000
4	QTII-6S-33-95	3C x 95	6,470,000
5	QTII-6S-33-120	3C x 120	7,110,000
6	QTII-6S-33-150	3C x 150	7,110,000
7	QTII-6S-33-185	3C x 185	7,340,000
8	QTII-6S-33-240	3C x 240	7,400,000
9	QTII-6S-33-300	3C x 300	8,550,000
10	QTII-6S-33-400	3C x 400	8,960,000
11	QTII-6S-33-500	3C x 500	9,350,000
12	QTII-6S-33-630	3C x 630	10,360,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Đầu cáp đã bao gồm đầu cốt (1 lõi)



Đầu Cáp Co Nguội 1 Pha 35kV Ngoài Trời

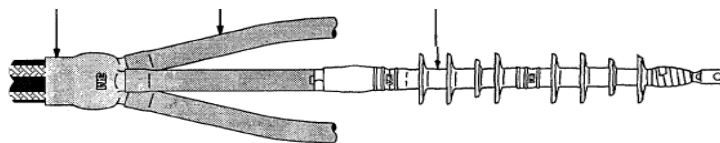
35kV Outdoor Cable Termination

QTII-8S-13 Series

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm ²)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	QTII-8S-13-35	1C x 35	2,080,000
2	QTII-8S-13-50	1C x 50	2,140,000
3	QTII-8S-13-70	1C x 70	2,140,000
4	QTII-8S-13-95	1C x 95	2,200,000
5	QTII-8S-13-120	1C x 120	2,780,000
6	QTII-8S-13-150	1C x 150	2,780,000
7	QTII-8S-13-185	1C x 185	2,890,000
8	QTII-8S-13-240	1C x 240	3,060,000
9	QTII-8S-13-300	1C x 300	3,930,000
10	QTII-8S-13-400	1C x 400	4,110,000
11	QTII-8S-13-500	1C x 500	4,240,000
12	QTII-8S-13-630	1C x 630	4,570,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Đầu cáp đã bao gồm đầu cốt (1 lõi)



Đầu Cáp Co Nguội 3 Pha 35kV Ngoài Trời

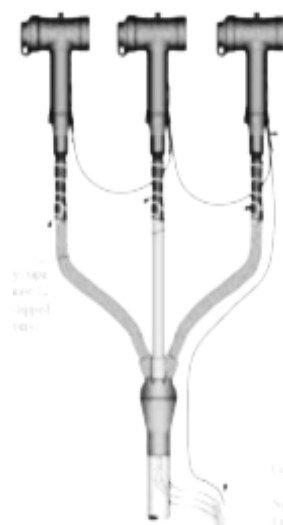
35kV Outdoor Cable Termination

QTII-8S-33 Series

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm ²)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	QTII-8S-33-35	3C x 35	6,990,000
2	QTII-8S-33-50	3C x 50	6,990,000
3	QTII-8S-33-70	3C x 70	7,340,000
4	QTII-8S-33-95	3C x 95	7,390,000
5	QTII-8S-33-120	3C x 120	8,260,000
6	QTII-8S-33-150	3C x 150	8,270,000
7	QTII-8S-33-185	3C x 185	8,660,000
8	QTII-8S-33-240	3C x 240	8,950,000
9	QTII-8S-33-300	3C x 300	9,700,000
10	QTII-8S-33-400	3C x 400	10,220,000
11	QTII-8S-33-500	3C x 500	10,620,000
12	QTII-8S-33-630	3C x 630	11,390,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Đầu cáp đã bao gồm đầu cốt (1 lõi)



Đầu Cáp Tee Plug 24kV Cho Tủ RMU

24kV Separable Connectors

Cách Điện Cao Su EPDM

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm2)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	Tee Connectors 24KV - 630A	3C x 50	11,770,000
2	Tee Connectors 24KV - 630A	3C x 70	11,770,000
3	Tee Connectors 24KV - 630A	3C x 95	11,770,000
4	Tee Connectors 24KV - 630A	3C x 120	11,770,000
5	Tee Connectors 24KV - 630A	3C x 150	11,770,000
6	Tee Connectors 24KV - 630A	3C x 185	11,770,000
7	Tee Connectors 24KV - 630A	3C x 240	11,770,000

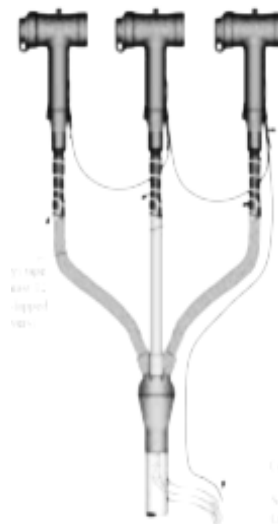
Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT

Đầu Cáp Tee Plug - Elbow 24kV Cho Tủ RMU

24kV Separable Connectors

Cách Điện Cao Su EPDM



STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm2)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	Elbow connectors 24KV - 250A	3C x 50	6,700,000
2	Elbow connectors 24KV - 250A	3C x 70	6,700,000
3	Elbow connectors 24KV - 250A	3C x 95	6,700,000
4	Elbow connectors 24KV - 250A	3C x 120	6,800,000

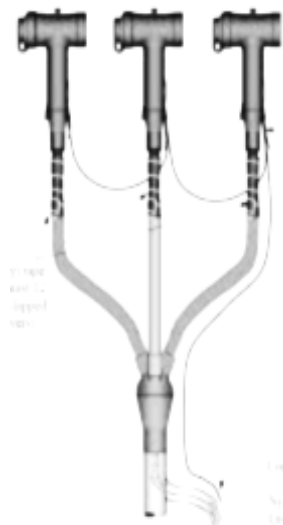
Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT

Đầu Cáp Tee Plug 36kV Cho Tủ RMU

36kV Separable Connectors

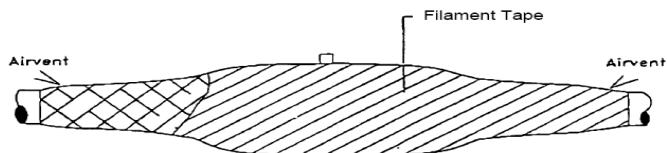
Cách Điện Cao Su EPDM



STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm2)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	Tee Connectors 36KV - 630A	3C x 50	15,500,000
2	Tee Connectors 36KV - 630A	3C x 70	15,500,000
3	Tee Connectors 36KV - 630A	3C x 95	15,500,000
4	Tee Connectors 36KV - 630A	3C x 120	15,500,000
5	Tee Connectors 36KV - 630A	3C x 150	15,500,000
6	Tee Connectors 36KV - 630A	3C x 185	15,500,000
7	Tee Connectors 36KV - 630A	3C x 240	15,500,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT



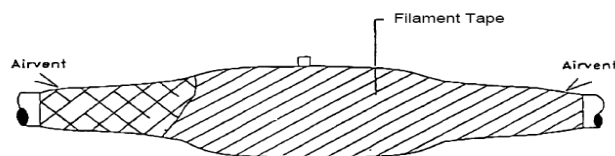
Hộp Nối Cáp 3 Pha 24kV - Loại Quấn Bằng Bơm Nhựa Resin

24kV / 3 Core Cable Straight Joint - Resin

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm2)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	5B-3Cx50-Cu	3C x 50	6,180,000
2	5B-3Cx70-Cu	3C x 70	6,470,000
3	5B-3Cx95-Cu	3C x 95	6,700,000
4	5B-3Cx120-Cu	3C x 120	6,980,000
5	5B-3Cx150-Cu	3C x 150	7,490,000
6	5B-3Cx185-Cu	3C x 185	7,710,000
7	5B-3Cx240-Cu	3C x 240	9,000,000
8	5B-3Cx300-Cu	3C x 300	9,810,000
9	5B-3Cx400-Cu	3C x 400	11,060,000
10	5B-3Cx500-Cu	3C x 500	13,550,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Hộp nối đã bao gồm ống nối



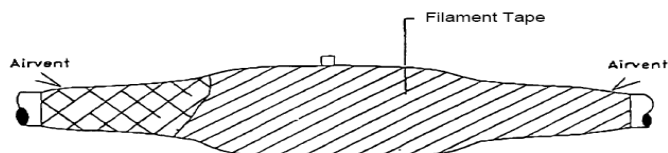
Hộp Nối Cáp 3 Pha 35kV - Loại Quấn Bằng Bơm Nhựa Resin

35kV / 3 Core Cable Straight Joint - Resin

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm ²)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	6B-3Cx50-Cu	3C x 50	8,390,000
2	6B-3Cx70-Cu	3C x 70	8,790,000
3	6B-3Cx95-Cu	3C x 95	9,700,000
4	6B-3Cx120-Cu	3C x 120	10,200,000
5	6B-3Cx150-Cu	3C x 150	10,540,000
6	6B-3Cx185-Cu	3C x 185	12,870,000
7	6B-3Cx240-Cu	3C x 240	13,490,000
8	6B-3Cx300-Cu	3C x 300	14,180,000
9	6B-3Cx400-Cu	3C x 400	15,370,000
10	6B-3Cx500-Cu	3C x 500	17,100,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Hộp nối đã bao gồm ống nối



Hộp Nối Cáp Hạ Thế 0,6/1kV (Cáp Có Giáp) - Loại Quấn Bằng Bơm Nhựa Resin

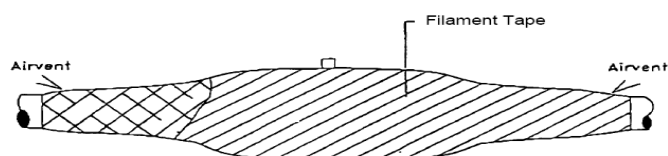
0,6/ 1kV Low Voltage Cable Joint (Amour) – Resin

GTS – Series

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm ²)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	GTS 1/4C x 16 Amour	4x16	1,300,000
2	GTS 1/4C x 25 Amour	4x25	1,300,000
3	GTS 1/4C x 35 Amour	4x35	1,880,000
4	GTS 1/4C x 50 Amour	4x50	1,910,000
5	GTS 1/4C x 70 Amour	4x70	2,480,000
6	GTS 1/4C x 95 Amour	4x95	2,520,000
7	GTS 1/4C x 120 Amour	4x120	3,060,000
8	GTS 1/4C x 150 Amour	4x150	3,120,000
9	GTS 1/4C x 185 Amour	4x185	3,450,000
10	GTS 1/4C x 240 Amour	4x240	3,510,000
11	GTS 1/4C x 300 Amour	4x300	3,860,000
12	GTS 1/4C x 400 Amour	4x400	3,950,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Hộp nối đã bao gồm ống nối



Hộp Nối Cáp Hạ Thế 0,6/1kV (Cáp Không Giáp) - Loại Quấn Bằng Bơm Nhựa Resin

0,6/ 1kV Low Voltage Cable Joint (UnAmour) – Resin

GTS – Series

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm2)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	GTS 1/4C x 16 UnAmour	4x16	1,100,000
2	GTS 1/4C x 25 UnAmour	4x25	1,100,000
3	GTS 1/4C x 35 UnAmour	4x35	1,580,000
4	GTS 1/4C x 50 UnAmour	4x50	1,600,000
5	GTS 1/4C x 70 UnAmour	4x70	2,260,000
6	GTS 1/4C x 95 UnAmour	4x95	2,300,000
7	GTS 1/4C x 120 UnAmour	4x120	2,800,000
8	GTS 1/4C x 150 UnAmour	4x150	2,850,000
9	GTS 1/4C x 185 UnAmour	4x185	3,200,000
10	GTS 1/4C x 240 UnAmour	4x240	3,260,000
11	GTS 1/4C x 300 UnAmour	4x300	3,530,000
12	GTS 1/4C x 400 UnAmour	4x400	3,600,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Hộp nối đã bao gồm ống nối



Đầu Cáp Co Nhiệt Hạ Thế 0,6/ 1kV

0,6/ 1kV Heat Shrink Termination

HST- Series

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm ²)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	HST 1/4 (3+1)A	4x10 ÷ 16	1,200,000
2	HST 1/4 (3+1)B	4x25 ÷ 50	1,300,000
3	HST 1/4 (3+1)C	4x70 ÷ 120	1,400,000
4	HST 1/4 (3+1)D	4x150 ÷ 240	1,600,000
5	HST 1/4 (3+1)E	4x300 ÷ 400	1,900,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Đầu cáp đã bao gồm đầu cốt (1 lõi)

**Hộp Nối Cáp Co Nhiệt Hạ Thế 0,6/1kV****0,6/ 1kV Heat Shrink Spice****HSS - Series**

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm2)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	HSS 1/4 (3+1)A	4x10 ÷ 16	1,300,000
2	HSS 1/4 (3+1)B	4x25 ÷ 50	1,400,000
3	HSS 1/4 (3+1)C	4x70 ÷ 120	1,500,000
4	HSS 1/4 (3+1)D	4x150 ÷ 240	1,600,000
5	HSS 1/4 (3+1)E	4x300 ÷ 400	1,700,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Hộp nối đã bao gồm ống nối

Đầu Cáp Co Nhiệt 1 Pha 24kV Trong Nhà**24kV Indoor Cable Termination**

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm ²)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	MHI 24KV - 1x35	35	760,000
2	MHI 24KV - 1x50	50	760,000
3	MHI 24KV - 1x70	70	1,010,000
4	MHI 24KV - 1x95	95	1,020,000
5	MHI 24KV - 1x120	120	1,040,000
6	MHI 24KV - 1x150	150	1,150,000
7	MHI 24KV - 1x185	185	1,160,000
8	MHI 24KV - 1x240	240	1,200,000
9	MHI 24KV - 1x300	300	1,240,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Đầu cáp đã bao gồm đầu cốt (1 lõi)

Đầu Cáp Co Nhiệt 3 Pha 24kV Trong Nhà**24kV Indoor Cable Termination**

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm2)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	MHI 24KV - 3x35	35	2,270,000
2	MHI 24KV - 3x50	50	2,270,000
3	MHI 24KV - 3x70	70	3,020,000
4	MHI 24KV - 3x95	95	3,050,000
5	MHI 24KV - 3x120	120	3,110,000
6	MHI 24KV - 3x150	150	3,440,000
7	MHI 24KV - 3x185	185	3,480,000
8	MHI 24KV - 3x240	240	3,570,000
9	MHI 24KV - 3x300	300	3,710,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Đầu cáp đã bao gồm đầu cốt (1 lõi)

Đầu Cáp Co Nhiệt 1 Pha 24kV Ngoài Trời**24kV Outdoor Cable Termination**

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm2)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	MHO 24KV - 1x35	35	980,000
2	MHO 24KV - 1x50	50	980,000
3	MHO 24KV - 1x70	70	1,180,000
4	MHO 24KV - 1x95	95	1,190,000
5	MHO 24KV - 1x120	120	1,210,000
6	MHO 24KV - 1x150	150	1,370,000
7	MHO 24KV - 1x185	185	1,400,000
8	MHO 24KV - 1x240	240	1,430,000
9	MHO 24KV - 1x300	300	1,470,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Đầu cáp đã bao gồm đầu cốt (1 lõi)

Đầu Cáp Co Nhiệt 3Pha 24kV Ngoài Trời**24kV Outdoor Cable Termination**

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm2)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	MHO 24KV - 3x35	35	2,910,000
2	MHO 24KV - 3x50	50	2,910,000
3	MHO 24KV - 3x70	70	3,530,000
4	MHO 24KV - 3x95	95	3,560,000
5	MHO 24KV - 3x120	120	3,620,000
6	MHO 24KV - 3x150	150	4,120,000
7	MHO 24KV - 3x185	185	4,170,000
8	MHO 24KV - 3x240	240	4,260,000
9	MHO 24KV - 3x300	300	4,400,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Đầu cáp đã bao gồm đầu cốt (1 lõi)

Hộp nối cáp ngầm trung thế co nguội 24KV**24kV Cold Shrink Connectors**

STT No.	Mã hiệu Product code	Tiết diện Conductor Size (mm2)	Đơn giá Unit price (VNĐ)
1	QS2000E	50	7,930,000
2	QS2000E	70	7,950,000
3	QS2000E	95	7,980,000
4	QS2000E	120	8,020,000
5	QS2000E	150	8,120,000
6	QS2000E	185	8,160,000
7	QS2000E	240	8,260,000
8	QS2000E	300	8,530,000
8	QS2000E	400	8,910,000

Ghi chú:

- Báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT
- Hộp nối chưa bao gồm màng lưới điện.